TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THỦY** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:71/2017/QĐST-HNGĐ	*Hương Thủy, ngày 11 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn G, sinh năm: 1980; Trú tại: Tổ 10, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Chị Lê Thị Minh H, sinh năm: 1982; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 10, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.Tạm trú: Số 08 đường Nguyễn V, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn G và chị Lê Thị Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con và cấp dưỡng: Giao cháu Lê Văn Minh T, sinh ngày 02/3/2010 cho anh Lê Văn G trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi), chị Lê Thị Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Văn Minh T đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) với số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), phương thức cấp dưỡng một lần. Chị Lê Thị Minh H đã giao đủ số tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Lê Văn G.

Anh Lê Văn G và chị Lê Thị Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn G chịu 150.000đ (Một trăm năm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2013/000339 ngày 07/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thuỷ. Hoàn trả lại cho anh Lê Văn G số tiền chênh lệch tạm ứng án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn).

Chị Lê Thị Minh H chịu 150.000đ (Một trăm năm mười nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Xuân Huế

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TX. Hương Thủy;
- CC THADS TX. Hương Thủy;
- UBND phường Thủy Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.